

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 18
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 37/2026/HS-ST
Ngày: 09-02-2026.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Đạo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Minh Thuận.
2. Ông Lê Văn Đăng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thọ - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Thế Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 183/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Hồ Phong Đ, sinh ngày 12/11/1997, tại tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); CCCD số 074097006741 do **Cục C** cấp ngày 02/5/2022; nơi đăng ký thường trú: **Ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh);** nơi ở: **Ấp Đ, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương (nay là xã M, Thành phố Hồ Chí Minh);** nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Hồ Văn Đ1** và bà **Nguyễn Thị Ngọc D**; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: ngày 16/7/2020, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 20 tháng theo Quyết định số 31/QĐ-TA; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2025 cho đến nay; có mặt.

Người làm chứng: **Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn V, Nguyễn Hữu T, Trần Văn T1, Mai Văn T2, Phạm Văn Đ2, Đoàn Thanh K**; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 10 phút ngày 12/9/2024, **Công an xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương (nay là Công an xã M, Thành phố Hồ Chí Minh)** phát hiện và bắt quả tang tại nhà ông **Đào Thanh K1**, địa chỉ tại **Ấp Đ, xã M** các đối tượng **Phạm Văn B, Nguyễn Hữu T,**

Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn N, Mai Văn T2, Trần Văn T1 và Hồ Phong Đ đang đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức chơi bài cào tổ 03 lá, tang vật thu giữ gồm:

Tại chiếu bạc thu giữ: Tiền Việt Nam 2.870.000 đồng và 52 lá bài tây đã sử dụng.

Thu giữ trên người các đối tượng gồm: Phạm Văn B số tiền 180.000 đồng; Nguyễn Hữu T số tiền 1.600.000 đồng; Mai Văn T2 số tiền 200.000 đồng; Trần Văn T1 01 bóp da màu đen và số tiền 650.000 đồng.

Thu giữ xung quanh chiếu bạc gồm: 08 bộ bài tây chưa sử dụng và 05 bộ bài tây đã sử dụng. Tại góc tường bên trái căn nhà phòng khách (tính từ trong căn nhà ra đường) phát hiện số tiền 3.150.000 đồng. Tại góc tường bên phải căn nhà phòng khách (tính từ trong căn nhà ra đường) phát hiện số tiền 230.000 đồng. Tại phòng ngủ cạnh phòng khách phát hiện thu giữ số tiền 1.000.000 đồng. Bên hông phải căn nhà phát hiện và thu giữ: 04 xe mô tô các loại gồm: 01 xe mô tô honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển số 61H1-396.73; 01 xe mô tô Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 61H1-021.90; 01 xe mô tô Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 61H1-064.97; 01 xe mô tô honda Wave, màu đỏ, biển số 93C1-313.78.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 12/9/2024 sau khi tổ chức ăn nhậu tại nhà của ông Đoàn Thanh K, đến khoảng 13 giờ cùng ngày Phạm Văn B; Nguyễn Hữu T; Nguyễn Văn V; Nguyễn Văn N; Mai Văn T2; Trần Văn T1 và Hồ Phong Đ rủ nhau chơi bài cào tổ 03 lá thắng thua bằng tiền, tất cả đồng ý. Liên đó, Đ đi đến tiệm T3 (không rõ tên) mua 14 bộ bài Tây (loại bài 52 lá) với giá 100.000 đồng đem về chơi. Con bạc thỏa thuận số tiền mỗi ván người chơi đặt cược số tiền 20.000 đồng, số tiền tố từ 20.000 đồng đến 200.000 đồng, nếu chỉ còn 02 người tố với nhau thì số tiền tố cao nhất là 500.000 đồng. Hình thức chơi: Mỗi người được chia 03 lá bài; sau đó người thắng của ván trước sẽ chia bài ván tiếp, sau đó người chia bài (làm cái) tố đầu tiên theo thứ tự từ phải qua trái từng người chơi sẽ tố một lần hết 01 vòng là phải lật bài, ai không tố (theo) sẽ úp bài coi như đã thua, còn ai thắng thì ăn hết số tiền đặt và số tiền đã tố được; để phân định thắng thua thì sẽ so điểm giữa các người chơi với nhau người có điểm cao nhất sẽ giành chiến thắng và thắng hết số tiền cược từ các người chơi còn lại. Quy tắc tính điểm lần lượt từ cao xuống thấp như sau: 03 quân bài giống nhau gọi là ba cào lớn nhất, đến 03 quân bài hình người (tây) gọi là ba tây; tính điểm cao nhất có 03 lá bài cộng lại được 09 điểm (nút) thấp nhất là một điểm, theo quy ước quân bài A = 1 điểm, các quân bài 2-10 tương ứng với giá trị trên lá bài, quân bài J/Q/K = 10 điểm. Khi tham gia đánh bạc, Đ sử dụng số tiền 1.500.000 đồng; T2 sử dụng 800.000 đồng; T1 sử dụng 1.200.999 đồng; N sử dụng 1.430.000 đồng; V sử dụng 1.300.000 đồng; T sử dụng 2.500.000 đồng; Bộ sử dụng 1.100.000 đồng đặt cược. Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, lúc này các con bạc chơi được khoảng 30 ván thì bị lực lượng Công an phát hiện cùng tang vật, khi bị bắt giữ Đ thua số tiền khoảng 500.000 đồng; T2 thắng được số tiền 400.000 đồng; T1 thua hết số tiền 600.000 đồng; N thắng được số tiền khoảng 2.220.000 đồng; V thắng được số tiền khoảng 100.000 đồng; T thua hết số tiền 600.000 đồng; Bộ T4 hết số tiền 920.000 đồng.

Như vậy: Tổng số tiền mà Hồ Phong Đ, Mai Văn T2, Trần Văn T1, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn V, Nguyễn Hữu T và Phạm Văn B sử dụng đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào tổ 03 lá (loại bài Tây 52 lá) là 9.880.000 đồng.

Ngày 14/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18, Thành phố Hồ Chí Minh) ban hành Cáo trạng số 08/CT-VKS-DT truy tố Mai Văn T2, Trần Văn T1, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn V,

Nguyễn Hữu T và Phạm Văn B về tội Đánh bạc, theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự. Riêng bị can Hồ Phong Đ, đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 18) đã ban hành Quyết định tách vụ án hình sự số 01/QĐ-VKS và Yêu cầu truy nã bị can số 12/YC-VKS; Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án đối với bị can số 01/QĐ-VKS về tội Đánh bạc, theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự.

Ngày 26/02/2025, Toà án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương (nay là Toà án nhân dân khu vực 18, Thành phố Hồ Chí Minh) đưa vụ án ra xét xử Mai Văn T2, Trần Văn T1, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn V, Nguyễn Hữu T và Phạm Văn B theo Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2025/HS-ST ngày 26/02/2025. Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí.

Ngày 24/11/2025, Hồ Phong Đ bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H bắt truy nã tại phường C, Thành phố Hồ Chí Minh và thông báo đến Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18 để thụ lý và ra Quyết định phục hồi vụ án đối với bị can tiếp tục giải quyết theo quy định.

Cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 26/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Hồ Phong Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025), xử phạt bị cáo Hồ Phong Đ mức hình phạt tù 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Không đề nghị giải quyết.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

- Lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của bản thân, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Với hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức bài cào 03 lá cùng Nguyễn Văn N, Nguyễn

Văn V, Nguyễn Hữu T, Trần Văn T1, Mai Văn T2, Phạm Văn Đ2, với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 9.880.000đ (chín triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025). Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo tại Cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 26/12/2025 theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Đối với hành vi của Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn V, Nguyễn Hữu T, Trần Văn T1, Mai Văn T2, Phạm Văn Đ2 đã bị xét xử tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2025/HS-ST ngày 26/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh) nên không đề cập xử lý.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương nơi gây án. Bị cáo nhận thức được Nhà nước ta nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, đối với bị cáo cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bản thân; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025).

[6] Căn cứ hành vi, hậu quả cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương đối nghiêm khắc; do đó Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát.

[7] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2025/HS-ST ngày 26/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh) nên không đề cập xử lý.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, Điều 260, Điều 299, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2025; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025). Xử phạt bị cáo **Hồ Phong Đ** 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/11/2025.

2. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam Dầu Tiếng - Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cổng Thông tin điện tử của TANDTC (nếu có);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Đạo